

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HNGĐ-ST
Ngày 25-8-2021
V/v tranh chấp xác định con cho cha

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Hồng

Bà Lý Thị Thiên Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp xác định con cho cha theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Dương Văn C; nơi ĐKKHKT: Đường M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thanh T; nơi ĐKKHKT: Đường C, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quốc T1; nơi cư trú: Đường C, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2021, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Dương Văn C trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thanh T quen biết nhau đến năm 2014 thì nảy sinh quan hệ tình cảm và đã có 01 con C, sinh ngày 8/6/2015, dự định đặt tên là Dương Đức Anh theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, cháu bé được sinh ra trong thời kỳ chị T và anh Nguyễn Quốc T1 đang là vợ chồng hợp pháp. Ngày 07/01/2021, chị T và anh T1 đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2021.

Anh C đã đi giám định ADN để xác định quan hệ huyết thống cha con tại Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus và nhận được Kết quả xét nghiệm AND số 1375IG/20/DNA ngày 17/11/2020 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: “DƯƠNG VĂN C CÓ quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến DUƠNG ĐỨC ANH, độ tin cậy >99,999999%”.

Nay để đảm bảo quyền lợi của con, anh C đề nghị Tòa án xác định cháu bé do chị Nguyễn Thanh T sinh ra ngày 08/6/2015, dự định đặt tên là Dương Đức Anh theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là con của anh.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Thanh T trình bày:

Chị và anh Dương Văn C quen biết nhau đến năm 2014 thì nảy sinh quan hệ tình cảm và đã có 01 con C dự định đặt tên là Dương Đức Anh, sinh ngày 8/6/2015 theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên cháu bé được sinh ra trong thời kỳ chị và anh Nguyễn Quốc T1 đang là vợ chồng hợp pháp. Ngày 07/01/2021, chị và anh T1 đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2021.

Theo Kết quả xét nghiệm AND số 1375IG/20/DNA ngày 17/11/2020 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: “DƯƠNG VĂN C CÓ quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến DUƠNG ĐỨC ANH, độ tin cậy >99,999999%”. Nay anh C đề nghị Tòa án xác định cháu Dương Đức Anh là con của anh C, quan điểm của chị là đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh C, xác định cháu bé do chị T sinh ra ngày 8/6/2015, dự định đặt tên Dương Đức Anh theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là con của anh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quốc T1 trình bày trong bản tự khai như sau:

Anh T1 và chị T kết hôn từ năm 2000 nhưng do có nhiều mâu thuẫn nên đã sống ly thân nhiều năm. Ngày 07/01/2021, anh và chị T đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2021. Tuy nhiên, tại thời điểm năm 2014, khi anh và chị T đã sống ly thân thì chị T có nảy sinh quan hệ tình cảm với anh Dương Văn C và có 01 con C sinh ngày 08 tháng 6 năm 2015. Nay anh C đề nghị Tòa án xác định cháu bé do chị T sinh ra ngày 08/6/2015 theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là con của anh C, quan điểm của anh là đồng ý với yêu cầu của anh C, đề nghị Tòa án xác định cháu bé do chị T sinh ra ngày 08/6/2015 là con của anh C.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Quốc T1 có đơn đề nghị không hòa giải, đề nghị vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đề nghị xét xử vắng mặt.

Theo Kết quả xét nghiệm AND số 1375IG/20/DNA ngày 17/11/2020 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: “DUƠNG VĂN C CÓ quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến DUƠNG ĐỨC ANH, độ tin cậy >99,999999%”.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật Tổ tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xác định cháu bé do chị Nguyễn Thanh T sinh ra ngày 08/6/2015, dự định đặt tên là Dương Đức Anh theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền,

thành phố Hải Phòng là con của anh Dương Văn C. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:
- + Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp xác định con cho cha theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn chị Nguyễn Thanh T cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- + Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh Dương Văn C và chị Nguyễn Thanh T có quan hệ tình cảm có một con C sinh ra ngày 8/6/2015, dự định đặt tên Dương Đức Anh trong thời gian chị T và anh Nguyễn Quốc T1 đang là vợ chồng hợp pháp. Ngày 07/01/2021, chị T và anh T1 đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2021.

[4] Kết quả xét nghiệm AND số 1375IG/20/DNA ngày 17/11/2020 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: “DƯƠNG VĂN C CÓ quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến DƯƠNG ĐỨC ANH, độ tin cậy >99,999999%”.

[5] Từ phân tích và đánh giá như trên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định cháu bé do chị Nguyễn Thanh T sinh ra ngày 08/6/2015, dự định đặt tên là Dương Đức Anh theo Giấy chứng sinh

số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là con của anh Dương Văn C.

- Về án phí:

[6] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Văn C về việc xác định con cho cha.

Xác định cháu bé do chị Nguyễn Thanh T sinh ra ngày 08/6/2015, dự định đặt tên là Dương Đức Anh theo Giấy chứng sinh số 57, quyển số 01, ngày cấp: 16/6/2015, nơi cấp: Bệnh viện Đa khoa quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là con của anh Dương Văn C.

2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thanh T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Dương Văn C số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007073 ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn anh Dương Văn C, bị đơn chị Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quốc T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo